

Khác biệt giới trong hành vi gây hấn của học sinh trung học phổ thông

Hoàng Xuân Dung

Trung tâm nghiên cứu về Phụ nữ - Đại học quốc gia Hà Nội

Tóm tắt: Dựa trên việc phân tích số liệu điều tra học sinh trung học phổ thông ở 3 tỉnh, thành phố là Hà Nội, Bắc Ninh và Thái Bình năm 2009 - 2010, tác giả cho thấy hành vi gây hấn, bạo lực học đường có ở cả học sinh nữ và học sinh nam. Trong hoàn cảnh bình thường, ít sự khiêu khích, học sinh nam có xu hướng thực hiện các hành vi gây hấn nhiều hơn học sinh nữ. Nhưng trong hoàn cảnh bị xúc phạm, học sinh nữ cũng thực hiện các hành vi gây hấn có tính chất bạo lực để “trả đũa” đối phương. Điểm khác biệt trong hành vi gây hấn của học sinh nữ so với học sinh nam là các em nữ thường tham gia vào các dạng gây hấn gián tiếp nhằm làm nạn nhân tổn thương về mặt tinh thần nhiều hơn là tham gia vào các dạng gây hấn trực tiếp, khiến nạn nhân đau đớn về mặt thể xác. Tác giả cho rằng cần có những hành động thiết thực và tích cực để ngăn chặn các hình thức bạo lực ở học sinh, trong đó chú ý đến những khác biệt giới trong hành vi gây hấn.

Từ khóa: Hành vi gây hấn; Nữ học sinh trung học phổ thông; Giới và hành vi gây hấn.

1. Đặt vấn đề

Hàng năm, tổ chức Y tế thế giới (WHO) vẫn đưa ra những thống kê nhằm cảnh báo về tình trạng bạo lực trên thế giới. Nhưng ngay trong phạm vi lớp học, khó có thể thống kê được có bao nhiêu hành động bạo lực, gây hấn xảy ra hàng ngày. Có thể nói, hiện tượng gây hấn giữa học sinh với nhau diễn ra mọi lúc, mọi nơi và ở mọi cấp độ. Hình thức gây hấn rất đa dạng, từ việc trêu chọc, mắng nhiếc, nhạo báng, tung tin đồn để nói xấu, tẩy chay, cô lập đối tượng đến việc đe dọa, trấn lột đồ dùng, đánh đập nạn nhân. Đỉnh điểm của hành vi gây hấn là hành động giết người hoặc giết người hàng loạt, như những gì diễn ra trong thảm họa học đường năm 2007 tại bang Virginia, nước Mỹ. Sự kiện này được coi như một tấn thảm kịch làm cả thế giới chấn động về tình trạng bạo lực trong trường học. Mà trong đó, kẻ sát nhân vừa là người thủ ác, vừa là nạn nhân của tình trạng gây hấn, bị thù ghét bởi những người cùng học.

Tại Việt Nam, vừa qua, dư luận rất bàng hoàng vì những đoạn video clip được học sinh tung lên mạng. Nội dung chính của những đoạn phim này là trận đánh hội đồng của một nhóm nữ sinh trung học phổ thông (THPT) trên địa bàn Hà Nội. Thảm kịch Virginia và đoạn phim nói trên không tương đồng về mức độ. Nhưng một lần nữa, nó rung lên hồi chuông cảnh báo về nạn bạo lực học đường ở Việt Nam. Theo phản ánh của báo chí, đối với một số học sinh THPT tại các tỉnh/ thành phố, chuyện đánh nhau, đâm chém giữa các em là chuyện bình thường và đang ở mức độ phổ biến. Nhiều trận hỗn chiến, đánh hội đồng của các băng nhóm học sinh đã xảy ra mà kết quả của chúng là người thì đi cấp cứu, người thì hầu toà trong bộ đồng phục học sinh.

Trong một số năm gần đây, hiện tượng gây hấn - bạo lực học đường có cả sự tham gia của nữ sinh. Bài viết này trình bày cơ sở khoa học của những khác biệt giới trong hành vi gây hấn dưới quan điểm của tâm lý học xã hội. Đồng thời, bài viết phác họa thực trạng gây hấn học đường của nữ sinh THPT hiện nay, căn cứ trên kết quả của nghiên cứu về thực trạng gây hấn của học sinh THPT do PGS.TS Trần Thị Minh Đức chủ trì với sự tài trợ của Trung tâm Hỗ trợ Nghiên cứu Châu Á và Quỹ Giáo dục Cao học Hàn Quốc - Đại học Quốc gia Hà Nội (4/2009 - 4/2010). Nghiên cứu được tiến hành bằng cách chọn mẫu ngẫu nhiên trên 771 học sinh THPT ở 3 tỉnh, thành phố là Hà Nội, Bắc Ninh và Thái Bình. Khách thể tham gia nghiên cứu là học sinh của các trường công lập, trường chuyên, trường dân lập và trung tâm giáo dục thường xuyên. Tỷ lệ khách thể nghiên cứu là học sinh gồm 34% học sinh nam và 66% học sinh nữ. Khách thể nghiên cứu nằm trong độ tuổi từ 15-19 tuổi và tập trung ở cả 3 khối lớp của bậc THPT. Ngoài sự

tham gia của 771 học sinh, đề tài còn có sự tham gia của 45 khách thể nghiên cứu khác là giáo viên chủ nhiệm và phụ huynh học sinh.

2. Giới tính và hành vi gây hấn

Gây hấn là một trong những khái niệm khó nắm bắt nhất của Tâm lý học xã hội. Mặc dù còn có sự tranh cãi xung quanh khái niệm về Hành vi gây hấn nhưng các nhà Tâm lý học và Xã hội học đều thống nhất với nhau ở một luận điểm quan trọng trong khi nhìn nhận về hành vi gây hấn. Đó là gây hấn được hiểu là hành vi làm tổn thương đến người khác, làm tổn thương chính mình về tâm lý, thực thể hoặc làm tổn hại đến vật thể xung quanh một cách cố ý cho dù có đạt được mục đích hay không.

Tổng quan các tài liệu chúng tôi nhận thấy gây hấn là một thuật ngữ có nội hàm với các tính chất sau: Gây hấn chỉ tính chất của hành vi là tính hung hãn, hung tính, tính xâm kích. Hành vi gây tổn hại, gây thương tích cho người khác một cách cố ý, lặp đi lặp lại nhiều lần.

Người thường xuyên có hành vi gây hấn luôn có tâm thế giải quyết mâu thuẫn của mình bằng bạo lực một cách dữ dội, còn gọi là hiếu chiến. Chủ thể có trạng thái gây hấn thường có xu hướng dùng sức mạnh cơ học (nắm đấm, đá, đạp, xô, đẩy...) hoặc sử dụng những vũ khí có xung quanh (gậy gộc, dao, súng...) làm công cụ để đàn áp người khác.

Gây hấn thể hiện như một xu hướng tính cách của con người. Ở những người có biểu hiện gây hấn thì lời nói và hành động của họ luôn luôn có xu hướng tấn công người khác. Khi gây hấn trở thành một xu hướng của nhân cách thì người đó luôn không đủ kiên trì để lắng nghe, không đủ kiên trì để thảo luận và thương lượng và cũng không có kỹ năng điều chỉnh cơn tức giận của mình.

Hành vi gây hấn thể hiện những xung động thiên về tính chất bệnh lý, chỉ trạng thái bộc phát thành từng cơn dữ dội mà cực điểm người đó có thể gây ra án mạng, tự tử, trốn nhà, bạo động... Xung động gây hấn thúc đẩy con người tới hành vi không suy xét, hành vi tàn nhẫn. Chủ thể không có kỹ năng điều chỉnh cơn tức giận của mình mà để hành động trôi theo bản năng.

Về hình thức, gây hấn được biểu hiện qua nhiều hình thức khác nhau. Từ việc cố ý hạ thấp hay không coi trọng giá trị của người khác (như thường xuyên nói với họ rằng họ thật ngu ngốc), xúc phạm và hạ thấp người khác trước mặt mọi người, nhận xét về hình thức, trí tuệ, khả năng của người đó bằng những lời lẽ gây tổn thương đến việc khùng bố hay đe dọa bằng lời lẽ xúc phạm, tạo ra không khí căng thẳng, lo lắng khiến người

khác luôn cảm thấy không an toàn. Người gây hấn cũng có biểu hiện như phớt lờ, từ chối cũng như không thể hiện tình yêu thương, giấu diếm lời chỉ dẫn khiến người khác gặp nguy hiểm.

Ngoài ra, sự gây hấn còn biểu hiện như xúi giục hay cưỡng ép người khác thực hiện hành vi không phù hợp, khiến người khác phát triển không bình thường về mặt cảm xúc và gặp khó khăn trong giao tiếp xã hội. Hoặc, tạo quá nhiều áp lực buộc người khác phải làm những điều vượt quá khả năng hoặc không phù hợp với trình độ, lứa tuổi. Hành vi gây hấn còn biểu hiện ở việc tìm mọi cách cô lập không cho ai đó giao tiếp với những người xung quanh, hoặc ngăn cấm tiếp cận các dịch vụ xã hội như y tế, giáo dục... Thậm chí họ còn cảm thấy thích thú khi buộc người khác phải chứng kiến các hành động bạo lực.

Hành vi gây hấn thể hiện rõ nhất khi làm tổn hại bản thân hoặc người khác về mặt thể chất. Gây hấn là những hành động mà người gây hấn sử dụng sức mạnh cơ bắp (tay, chân) hoặc công cụ, thậm chí là cả vũ khí gây đau đớn về thể xác đối với nạn nhân. Những hành vi phổ biến như đánh, đập, tát, đấm, đá gây thương tích trên cơ thể nạn nhân.

Về phân loại, các nhà khoa học chia ra hai loại hành vi gây hấn là gây hấn thù địch và gây hấn phương tiện. Gây hấn thù địch xuất phát từ sự giận dữ và được thực hiện nhằm thỏa mãn cơn giận dữ. Gây hấn phương tiện không bắt nguồn từ sự giận dữ nhưng được thực hiện như một công cụ để đạt tới những mục đích đặc biệt. Ví dụ, sự gây hấn có thể xảy ra mà không có một chút dấu vết của sự tức giận hay hằn thù nào như trường hợp kẻ sát nhân được thuê để giết một người lạ mặt. Việc giết người xảy ra cốt để anh ta đạt được những lợi ích có giá trị như tiền bạc hoặc sự khâm phục của đồng bọn... Sự gây hấn thù địch thì “nóng”, sự gây hấn phương tiện lại “lạnh”. Sự khác biệt giữa gây hấn thù địch và gây hấn phương tiện của con người tương tự sự khác biệt giữa gây hấn được miêu tả qua sự bộc lộ tính hung dữ và “sự gây hấn im lặng” khi một con thú rón rén đi tới con mồi của các loài động vật (Frehebaick, 1970; Buss, 1971).

Về mặt thuật ngữ, rất nhiều người nhầm lẫn khi đồng nhất khái niệm bạo lực và khái niệm gây hấn. Trong gây hấn có thể có hành vi bạo lực, trong bạo lực cũng có thể biểu hiện rõ thái độ gây hấn. Tuy nhiên chúng không phải là một. Nếu hành vi bạo lực xem xét hậu quả của hành động thì hành vi gây hấn xem xét ở bản chất hành động, tức là hành động đó có phải là sự cố ý của cá nhân không và sự cố ý đó bao gồm cử chỉ, hành động, lời nói có thể chỉ có nguy cơ đe dọa sự an toàn của một cá nhân hoặc đã làm tổn thương cá nhân khác. Với ý nghĩa này thì hành vi gây hấn có ý nghĩa rộng hơn hành vi bạo lực.

Khi nghiên cứu về hành vi gây hấn, các nhà tâm lý học xã hội có khuynh hướng cho rằng hành vi gây hấn của con người không phải do bản năng. Nhưng trên thực tế các nhà tâm lý học xã hội cũng không phủ nhận vai trò của các yếu tố sinh học. Một trong các yếu tố sinh học có thể kể đến là các hormone sinh dục.

Mặc dù hormone sinh dục nam (testosterone) có ở cả nam giới và nữ giới nhưng đặc thù của nam giới là có lượng testosterone cao hơn ở nữ giới. Nếu chất này ảnh hưởng lớn đến cách cư xử gây hấn thì có thể có sự liên quan giữa giới tính và hành vi gây hấn. Những nghiên cứu của James Dabbs và cộng sự (1995, 1997 & 2001) đã làm rõ vai trò của testosterone trong việc kích động sự gây hấn, hiếu chiến. Trong nghiên cứu của James Dabbs về những phạm nhân ở tù (cả đàn ông lẫn đàn bà), James Dabbs đã tìm thấy một lượng lớn testosterone trong máu của những tên sát nhân hàng loạt. Những tù nhân có lượng testosterone cao hơn thường vi phạm luật lệ nhà tù nhiều hơn. So sánh trong một trường đại học người ta thấy những sinh viên khó bảo, vô trách nhiệm xã hội thường có lượng testosterone trung bình cao hơn những sinh viên bình thường khác. Testosterone được ví giống như một thứ pin chứa năng lượng gây hấn. Chỉ khi năng lượng của pin xuống thấp thì mọi thứ mới giảm đi một cách rõ rệt.

Nếu lượng testosterone gây nên tính hiếu chiến thì điều đó có nghĩa là đàn ông thường hiếu chiến nhiều hơn phụ nữ? Hiển nhiên là như vậy. Một ví dụ điển hình đó là trên đường phố. Nhiều người đàn ông coi việc bị cản trở giao thông là sự sỉ nhục và họ sẽ phản ứng lại một cách tức giận. Phụ nữ coi việc này nhẹ nhàng hơn. Lượng testosterone cao hơn ở nam giới giải thích tại sao số đông người bị bắt vì phạm tội bạo lực là nam giới. Phụ nữ thường bị bắt vì các tội giả mạo, ăn cắp, lừa gạt hơn những tội liên quan tới bạo lực (giết người, tấn công, hành hung). Sự khác biệt này là do bản chất sinh học hay các yếu tố xã hội? Chưa bàn đến các yếu tố xã hội quy định vai trò của người phụ nữ và đàn ông, ở đây ta thấy rõ ràng có sự khác biệt về mặt sinh học.

Một bằng chứng mà chúng ta không thể không bàn tới đó là sự khác biệt giới trong bạo lực gia đình. Người chồng thường có xu hướng hành hung vợ mình nhiều hơn và tỉ lệ những người đàn ông ám sát vợ mình cũng nhiều hơn. Một cuộc khảo sát nổi tiếng về trẻ em cũng cho thấy một kết quả tương tự. E. Maccoby và Carol Facklin (1974) đã chứng minh rằng các bé trai thường hiếu chiến hơn các bé gái. Trong nghiên cứu này, khi các nhà khoa học quan sát các em bé vui chơi (gồm các nền văn hoá khác nhau: Mỹ, Thụy Điển và Etiopia) họ nhận thấy các em trai có nhiều hành động “không thuộc trò chơi” như xô đẩy, đánh nhau hơn là các em gái. Thế

nhưng nghiên cứu về sự khác biệt giới tính này thì phức tạp hơn người ta tưởng. Ví dụ như dù em trai hiếu chiến hơn các em gái, nhưng các em gái thường bày tỏ sự hiếu chiến kín đáo hơn qua việc nói xấu sau lưng về “kẻ khác”.

Tuy nhiên, nhận định cho rằng đàn ông hiếu chiến hơn phụ nữ tồn tại những ngoại lệ. Khi phân tích dựa trên 64 cuộc thí nghiệm B.A.Betncorut và N.Miller (1996) đã cho biết dù sự thật là trong một số hoàn cảnh nhất định, đàn ông hiếu chiến hơn phụ nữ, nhưng sự khác biệt giữa hai giới sẽ còn rất ít khi cả hai thực sự bị khiêu khích. Nói cách khác, trong cuộc sống hàng ngày, khi không có chuyện gì bất thường xảy ra thì đàn ông thường hiếu chiến hơn phụ nữ, nhưng khi tức giận hay bị phỉ báng, phụ nữ cũng chẳng kém gì đàn ông.

Liệu có tồn tại những khác biệt giới trong hành vi gây hấn? Liệu có phải đàn ông gây hấn nhiều hơn phụ nữ? Về mặt truyền thống cho thấy điều này là đúng, và các phát hiện nghiên cứu cũng cho thấy trong trường hợp này quan sát không chính thức đã đúng. Khi một người được hỏi liệu họ đã từng tham gia vào bất kỳ hành động gây hấn nào chưa, đàn ông cho thấy họ tham gia nhiều vào các hành vi gây hấn hơn so với phụ nữ (Harris, 1994). Tuy nhiên trong thí nghiệm gần đây, bức tranh liên quan đến những khác biệt giới trong xu hướng gây hấn đã trở nên phức tạp hơn. Một mặt, đàn ông nói chung thích thể hiện các hành động gây hấn hơn phụ nữ (Bogard, 1990; Harris, 1992, 1994) và khác biệt này dường như là cố hữu trong cả quãng đời, thậm chí cả với những người 70, 80 tuổi (Walker, Richardson & Green, 2000). Mặt khác, khoảng cách những khác biệt này thay đổi nhiều theo các tình huống.

Thứ nhất, các khác biệt giới trong gây hấn không có yếu tố khiêu khích lớn hơn là có khiêu khích. Nói cách khác, đàn ông đặc biệt thích gây hấn với người khác hơn phụ nữ mặc dù đối tượng không hề khiêu khích họ theo một cách nào đó (Bettencourt & Miller, 1996). Trong tình huống có sự khiêu khích và đặc biệt khi đang rất nóng giận, những khác biệt giới trong hành vi gây hấn có chiều hướng không tồn tại.

Thứ hai, các phát hiện nghiên cứu chỉ ra rằng đàn ông thích tham gia vào các dạng gây hấn trực tiếp hơn phụ nữ. Đó là những hành động nhắm trực tiếp vào mục tiêu như hành hung về thể chất, đâm sầm vào, xô đẩy, ném gì đó vào người khác, quát tháo, lăng mạ (Bjorkqvist và cộng sự, 1994). Tuy nhiên, phụ nữ thích tham gia vào các dạng gây hấn gián tiếp hơn đàn ông - những hành động cho phép người gây hấn che dấu nhân thân với nạn nhân, và trong một số trường hợp, nạn nhân khó biết được họ là mục tiêu của hành động hãm hại có chủ đích. Những hành động này bao

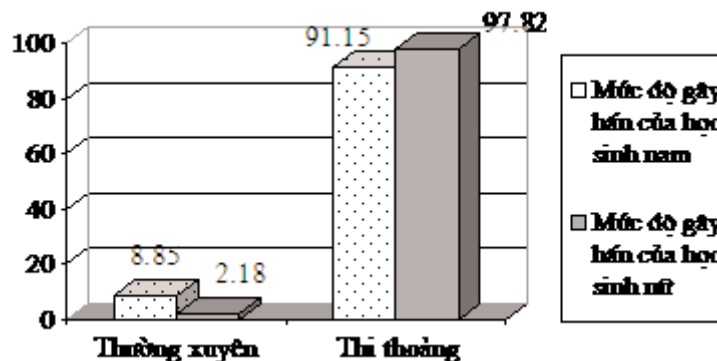
gồm lan truyền những tin đồn thất thiệt về đối tượng, bàn chuyện sau lưng đối tượng, thù dệt những câu chuyện để khiến đối tượng gặp rắc rối, v.v. Các phát hiện nghiên cứu chỉ ra rằng các khác biệt giới liên quan đến gây hấn xuất hiện ở trẻ em khoảng 8 tuổi và tăng dần đến tuổi trưởng thành (Bjorkqvist và cộng sự, 1994; Green, Richardson & Lago, 1996). Các khác biệt này được quan sát tại một số nước khác nhau như Phần Lan, Thụy Điển, Ba Lan, Ý và Úc (Osterman và các cộng sự, 1998; Owens, Shute & Slee, 2000). Vì vậy kết quả của những nghiên cứu này được nhìn nhận là tương đối tổng quát.

3. Hành vi gây hấn ở học sinh trung học phổ thông nhìn từ góc độ giới

Xét từ góc độ giới, số liệu nghiên cứu của chúng tôi cho thấy so với tổng số nam, số học sinh nam gây hấn ở mức độ thường xuyên chiếm 8,85%, gây hấn ở mức độ không thường xuyên là 91,1%. Trong khi đó so với tổng số nữ, số học sinh nữ gây hấn ở mức độ thường xuyên là 2,1%, gây hấn ở mức độ không thường xuyên là 97,8%. Như vậy so với học sinh nữ, học sinh nam có tỷ lệ gây hấn thường xuyên cao gấp 4,06 lần học sinh nữ và cao gấp 1,97 lần so với tổng chung về gây hấn của học sinh (Biểu đồ 1).

Trong bức tranh chung về gây hấn học đường, nhìn từ góc độ giới, hành vi bạo lực học đường ở nữ sinh có xu hướng gia tăng. Trong khoảng thời gian từ năm 2007 - 2010, những video clip về trận đánh hội đồng của học sinh được phát tán trên mạng Internet đều do nữ sinh thực hiện. Bạo lực học đường giờ không còn là “độc quyền” của nam sinh.

Biểu đồ 1. Khác biệt giới về mức độ gây hấn (%)



“Hôm qua trên đường đi làm về tôi gặp một đám học sinh cấp 2. Từ xa quan sát tôi thấy có khoảng 10 bạn học sinh nữ và chỉ có 1 cậu học sinh nam. Trong đám học sinh nữ ấy có 1 em trông rất “ngầu”. Khi xe tôi lại gần, thì bất ngờ em học sinh trông ngầu đó cầm 1 cây thước kẻ bằng gỗ mà giáo viên hay dùng, vụt thẳng vào mặt em học sinh nam. Tất cả thật bất ngờ. Tôi thấy rùng hết cả người. Tôi nghe thấy bạn nam nói, đại loại là tại sao cậu đó bị đánh. Và cậu trả lời là: Tại mày nói xấu bạn tao. Quả thật tôi cũng chỉ đáng tuổi chị các em, nhưng nhìn những cảnh ấy thật ghê người.” (<http://w13.vnexpress.net/GL/Xa-hoi/2010/03/3BA19AFB/>).

Qua những phỏng vấn đã thực hiện, giáo viên (GV) và học sinh cho biết tình trạng học sinh nữ gây hấn, sử dụng bạo lực giờ không còn là hiện tượng hiếm trong các trường phổ thông. Nữ sinh được nhận xét là cũng quậy phá, ghê gớm như nam sinh.

“Trường tôi mấy năm gần đây giải quyết rất nhiều vụ nữ sinh đánh nhau. Gần đây nhất có 2 em học sinh bị cảnh cáo trước toàn trường vì đánh nhau, các em ấy cũng đấm, đá, rồi túm tóc, giật quần áo, chửi bới nhau... Nói chung con gái bây giờ cũng nghịch như con trai.” (LTT, GV trường THPT HT, Bắc Ninh)

“Những em nữ bây giờ cũng ghê lắm, khiêu khích cả giáo viên, đánh cả bạn bè trong lớp. Có những em nữ là cán bộ lớp hoạt động tích cực thì bị em nữ khác tới răn đe “mày ghi tao vào sổ mà bị cô giáo kiểm điểm thì tao đập chết. Lần sau còn tái phạm, mày đừng trách tao là ác” (NTT, GV trường THPT LQĐ, Hà Nội).

Phần lớn các em nữ đã có hành vi đánh nhau cho rằng bạo lực giữa nữ sinh là “bình thường”, có thể “chấp nhận được”. *“Chẳng qua em chỉ tát nó vài cái thôi, ăn thua gì. Chị lên mạng mà xem, đứa khác nó có những vụ đánh nhau còn ác liệt hơn thế...”* (NTH, nữ, Trung tâm GDTX TT, Hà Nội).

Một số học sinh khi được hỏi về hành vi gây hấn - bạo lực của nữ sinh cũng cho rằng hiện tượng bạo lực của nữ sinh là chuyện xảy ra bình thường trong trường PTTH, vì đó là một khía cạnh cho thấy sự “bình đẳng giới”. *“Nam nữ bình đẳng mà, con trai đánh nhau được thì con gái cũng vậy.”* (PMC, nam, Trung tâm GDTX TT, Hà Nội).

Có những lý do rất nhỏ nhưng cũng là cơ để học sinh nữ sử dụng bạo lực như “thấy ghét thì đánh”, thấy các bạn kia “kiêu”, “vênh”, “chảnh”, “trông ngứa mắt” (theo ngôn ngữ các em hiện nay hay dùng). Những xích mích rất nhỏ như khi đi trên cầu thang, trong giờ sinh hoạt tập thể có va

chạm, các em cũng tự cho rằng mình bị “nhìn đêu”, bị “soi mói”, bị xúc phạm dẫn tới hành vi gây hấn.

“Chỉ cần một chút hiểu lầm, xích mích nhỏ là coi như có chuyện để nói, hôm trước còn là bạn, hôm sau đã một mất một còn” (NĐT, GV trường THPT HT, Bắc Ninh).

Giữa các em nữ, nguyên nhân gây hấn, đánh lộn với nhau vì lý do ghen tuông cũng khá phổ biến. Nếu các mâu thuẫn đó không được giải quyết kịp thời thì sẽ càng bị đẩy lên cao hơn.

“Các em nữ có nhiều mối quan hệ bên ngoài (đặc biệt là với các bạn khác giới), có thể do cùng đi học tại lớp học thêm, nơi có nhiều HS của trường khác theo học, chính ở đây đã xuất hiện nhiều mối tình học trò, có thể nhiều em nữ (học cùng lớp, cùng trường) cùng thích một bạn nam, có sự đố kỵ, ghen ghét lẫn nhau, nên có những xích mích về lời nói, cà khịa với nhau rồi dẫn tới xô xát.” (NTKL, GV trường THPT LQĐ, Hà Nội).

Giáo viên cho biết ở mức độ nhẹ, vừa phải thì các em nữ chỉ cãi vã, chỉ trích, chửi mắng nhau. Nặng hơn thì các em đánh nhau ngay trong trường hoặc nhờ người khác đến giải quyết hộ vì cho rằng mình không được tôn trọng và cần phải xử lý kẻ kia để bảo vệ chính mình. Một số em nữ nhờ đến anh trai, bạn trai để “dằn mặt” đối phương. Đáng chú ý là hầu hết những lần đánh nhau đầu tiên đều diễn ra trong phạm vi trường học, và những lần đánh nhau tiếp theo đa số diễn ra ngoài trường học để thoát khỏi sự kiểm soát, kỷ luật của thầy cô giáo và nhà trường...

Đối với việc sử dụng phương tiện khi đánh nhau, khác với học sinh nam, học sinh nữ thường không sử dụng phương tiện nào, nhưng có hành vi nhục mạ hoặc túm tóc, cào cấu, xé áo đối phương... Hành vi trên tuy không gây nên những thương tích nghiêm trọng về thể chất nhưng lại gây nên những tổn thương về tâm lý, tinh thần đối với nạn nhân khi bị chửi rủa hết sức tục tĩu, hoặc bị xé áo giữa nơi đông người. Khi được người lớn can ngăn thì thái độ của nhiều em tỏ ra bất cần, thách thức:

“Có lần chứng kiến một nhóm con gái đánh nhau tôi đã có lời nói với em gái đó, và em gái đã phản ứng lại bằng cách nói tôi bằng những lời tục tĩu. Con gái giờ rất là hung hăng. Còn con trai thì sĩ diện, thấy có bạn gái thì nổi máu “yêng hùng”. Học trò bây giờ không như học trò thời xưa. Chúng ghê gớm lắm.” (NTH, nữ, phụ huynh học sinh).

Như vậy, các số liệu nghiên cứu và phỏng vấn sâu của chúng tôi cho thấy hành vi gây hấn, bạo lực học đường có ở cả học sinh nữ và học sinh nam. Trong hoàn cảnh bình thường, ít sự khiêu khích thì học sinh nam có

xu hướng hành vi gây hấn nhiều hơn học sinh nữ. Nhưng trong hoàn cảnh bị xúc phạm, học sinh nữ cũng thực hiện các hành vi gây hấn có tính chất bạo lực để “trả đũa” hoặc “dẫn mặt” đối phương. Điểm khác biệt trong hành vi gây hấn của học sinh nữ so với học sinh nam là các em nữ thường tham gia vào các dạng gây hấn gián tiếp nhằm làm nạn nhân tổn thương về mặt tinh thần nhiều hơn là tham gia vào các dạng gây hấn trực tiếp, khiến nạn nhân đau đớn về mặt thể xác.

Hiện nay, ngành giáo dục nước ta đang phải đối mặt với tình trạng gây hấn, bạo lực học đường có xu hướng ngày càng gia tăng về số lượng và mở rộng về phạm vi, ngày càng nguy hiểm về tính chất và mức độ, ngày càng đa dạng về đối tượng tham gia, phong phú về biểu hiện và kiểu loại, nguyên nhân để phát sinh bạo lực cũng ngày càng đơn giản. Trong khuôn khổ của bài báo này, chúng tôi không có tham vọng đưa ra những cách thức tác động nhằm giảm thiểu tình trạng gây hấn học đường ở học sinh. Tuy nhiên, qua nghiên cứu chúng tôi nhận thấy tình trạng gây hấn học đường vẫn sẽ tồn tại khi chúng ta không có hành động thiết thực và tích cực để ngăn chặn các hình thức bạo lực ở học sinh, trong đó chú ý đến những khác biệt giới trong hành vi gây hấn. ■

Tài liệu tham khảo

- Bjorkqvist, Osterman & Hjelt-Buck. 1994. *Sex Role*. Publisher Springer Netherlands.
- Eleanor Maccoby & Corol Facklin. 1974. *The Psychology of Sex Differences* – by the Board of Trustees of the Leland Stanford Junior University, Printed in the United States of America.
- J.M. Jr., & Dabbs, M.G. 2000. *Heroes, Rogues, and Lovers: Testosterone and Behavior*. New York: McGraw-Hill.
- Laurence Owens, Phillip Slee, and Rosalyn Shute. 2000. ‘It Hurts a Hell of a Lot...’: *The Effects of Indirect Aggression on Teenage Girls - School*’ Psychology International, 2000 21: 359-376.
- Mary B. Harris. *Aggressive behavior*. Pages 201 - 217, Wiley-Liss, Inc., A Wiley Company.
- Richardson, D. R., Green, L., & Lago, T. 1998. “The relationship between perspective taking and nonaggressive responding in the face of attack”. *Journal of Personality*, 66, 235-256.
- Walker, S., Richardson, D. R., & Green, L. R. 2000. *Aggression among older adults: The relationship of interaction networks and gender role to direct and indirect responses*. *Aggressive Behavior*, 26, 145-154.
- William Bogard. 1992. *Sociological Theory*. Vol. 10, No. 2, Published by: American Sociological Association.